

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022; nhiệm vụ và giải pháp năm 2023**

Thực hiện Công văn số 915-CV/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022; xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2023;

Xét đề xuất của Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã tại Công văn số 480/PTC ngày 23/11/2022, UBND thị xã Đức Phổ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2022; nhiệm vụ và giải pháp năm 2023, như sau:

### **Phần thứ nhất**

## **ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XX và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI. Ngay từ đầu năm, UBND thị xã đã tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện Quyết định số 1274/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, Kết luận số 346-KL/TU ngày 15/12/2021 của Hội nghị Thị ủy lần thứ bảy (Khóa XXI) về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021; mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2022; Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; UBND thị xã Đức Phổ đã ban hành các Quyết định: số 122/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022; số 123/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 ban hành Chương trình công tác năm 2022 của UBND thị xã Đức Phổ; số 56/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 21/02/2022 về việc tăng cường công tác quản lý thu ngân sách nhà nước năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ, Công văn số 105/UBND-VP ngày 19/01/2022 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022, theo đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, thu ngân sách nhà nước, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022; tăng cường công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và phòng, chống tham nhũng; quán triệt nâng cao vai trò, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức khi thi hành

công vụ, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn thị xã.

Trong năm 2022, dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của các sở ngành tỉnh và chỉ đạo của Ban Thường vụ Thị ủy, sự nỗ lực phân đấu của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân trên địa bàn thị xã, tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 đạt kết quả tích cực, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

## I. VỀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2022, như sau:

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Kế hoạch <sup>1</sup>	Ước TH năm 2022	So với chỉ tiêu Kế hoạch
<b>A</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về kinh tế (07 chỉ tiêu)</b>				
1	Tốc độ tăng trưởng kinh tế	%	8 - 10	8,65	Đạt
	+ Nông, lâm, ngư nghiệp	%	4,6 - 5,2	(1,3)	<b>Không đạt</b>
	+ Công nghiệp - Xây dựng	%	9,5 - 11,1	10,6	Đạt
	+ Thương mại - Dịch vụ	%	7,3 - 10,2	10,0	Đạt
2	Cơ cấu ngành kinh tế				
	+ Nông - lâm - ngư nghiệp	%	12,7	13,1	
	+ Công nghiệp - Xây dựng	%	48,9	48,2	
	+ Thương mại - Dịch vụ	%	38,4	38,7	
3	Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn	Tỷ đồng	7.000	7.300	Đạt (vượt)
4	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	242,880	270,310	Đạt (vượt)
5	Chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	712,412	976,916	Đạt (vượt)
6	Trồng rừng sau khai thác	ha	950	1.520	Đạt (vượt)
	+ Tỷ lệ che phủ rừng	%	42	42	Đạt
7	Sản lượng thủy sản	Tấn	71.800	93.560	Đạt (vượt)
<b>B</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội (08 chỉ tiêu)</b>				
8	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	01	01	<b>Đạt</b>
9	Tạo việc làm, giải quyết thêm việc làm trong năm	Người	8.800	8.800	Đạt
10	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	53	53	Đạt
11	Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn	%	4	3,66	Đạt (vượt)
12	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,8	0,8	Đạt
13	Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn	%	5,5	5,5	Đạt

<sup>1</sup> Nghị quyết số 83/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND thị xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

TT	CHỈ TIÊU CHỦ YẾU	Đơn vị tính	Chỉ tiêu Kế hoạch <sup>1</sup>	Ước TH năm 2022	So với chỉ tiêu Kế hoạch
14	Trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm	Trường	04	04	Đạt
15	Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa				
	+ Hộ gia đình	%	90	90	Đạt
	+ Thôn, tổ dân phố	%	90	90	Đạt
	+ Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	%	90	90	Đạt
<b>C</b>	<b>Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (02 chỉ tiêu)</b>				
16	Tỷ lệ đạt chỉ tiêu tuyển quân	%	100	100	Đạt
17	Lực lượng dự bị động viên được giao nguồn huấn luyện đạt	%	95	95	Đạt

Trong 17 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2022, tất cả đều đạt (có 06 chỉ tiêu vượt) so với chỉ tiêu Nghị quyết đề ra. Trong đó:

\* Có 06 chỉ tiêu đạt vượt:

(1) Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 7.300 tỷ đồng (kế hoạch: 7.000 tỷ đồng);

(2) Thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 270,310 tỷ đồng (kế hoạch: 242,880 tỷ đồng);

(3) Chi ngân sách địa phương ước đạt 976,916 tỷ đồng (kế hoạch: 712,412 tỷ đồng);

(4) Sản lượng thủy sản ước đạt 93.560 tấn (kế hoạch 71.800 tấn);

(5) Trồng rừng sau khai thác ước đạt 1.520 ha (kế hoạch: 950 ha);

(6) Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 3,66% (kế hoạch 4,0%).

\* Có 11 chỉ tiêu đạt:

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế;

(2) Cơ cấu ngành kinh tế;

(3) Tạo việc làm, giải quyết thêm việc làm trong năm;

(4) Tỷ lệ lao động qua đào tạo;

(5) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên;

(6) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,5%;

(7) Trường đạt chuẩn quốc gia tăng thêm;

(8) Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa;

(9) Tỷ lệ đạt chỉ tiêu tuyển quân 100%;

(10) Lực lượng dự bị động viên được giao nguồn huấn luyện đạt 95% (kế hoạch 95%);

(11) Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022**

### **1. Lĩnh vực kinh tế**

**1.1. Tổng giá trị sản xuất** ước đạt 28.880 tỷ đồng, tăng 1,64% so với kế hoạch năm, tăng 8,65% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó:

+ Nông, lâm, thủy sản ước đạt 3.780 tỷ đồng, tăng 4,42% so với kế hoạch năm, bằng 98,69% so với cùng kỳ năm 2021;

+ Công nghiệp - xây dựng ước đạt 13.930 tỷ đồng, tăng 0,94% so với kế hoạch năm, tăng 10,56% so với cùng kỳ năm 2021;

+ Thương mại - dịch vụ ước đạt 11.170 tỷ đồng, tăng 1,59% so với kế hoạch năm, tăng 10,05% so với cùng kỳ năm 2021.

- Về tăng trưởng kinh tế: trong năm 2022 (tính theo giá so sánh năm 2010) ước đạt 8,65%. Trong đó, nông - lâm - ngư ước đạt (1,3%), chưa đạt so với kế hoạch năm 4,6-5,2%; công nghiệp - xây dựng ước đạt 10,6%, đạt so với kế hoạch năm 9,5-11,1%; thương mại - dịch vụ ước đạt 10%, đạt so với kế hoạch năm 7,3-10,2%.

- Cơ cấu ngành kinh tế: Nông - lâm - thủy sản chiếm 13,1%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 48,2%; Thương mại - dịch vụ chiếm 38,7%.

- Về tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: ước đạt 7.300 tỷ đồng, tăng 4,29% so với kế hoạch năm, tăng 15,51% so với cùng kỳ năm 2021.

### **1.2. Về công nghiệp, đầu tư và xây dựng**

#### **a) Công nghiệp - xây dựng**

Trên địa bàn thị xã Đức Phổ có 04 Cụm công nghiệp, với tổng diện tích 38,397ha<sup>2</sup>. Tỷ lệ lấp đầy các Cụm công nghiệp đạt 91,26%<sup>3</sup>. Đến nay, đã có 21 dự án đăng ký đầu tư vào các Cụm Công nghiệp, với tổng kinh phí đăng ký là 398,36 tỷ đồng, trong đó có 19 dự án đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 02 dự án đang thực hiện lập các hồ sơ thủ tục để đầu tư xây dựng. Tổng doanh thu sản xuất công nghiệp bình quân hàng năm đạt khoảng 944,319 tỷ đồng; nộp ngân sách bình quân hàng năm 54,883 tỷ đồng, tạo công ăn việc làm cho khoảng 900 lao động tại địa phương, thu nhập bình quân 4-6 triệu đồng/người/tháng. Cung cấp thông tin phục vụ xây dựng phương án phát triển cụm công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng Kế hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn thị xã giai đoạn 2021 - 2025.

#### **b) Công tác quản lý đầu tư và xây dựng**

<sup>2</sup> Gồm: Cụm công nghiệp Sa Huỳnh, diện tích 4,1225ha; Cụm công nghiệp Phổ Phong, diện tích 10,206ha; Cụm công nghiệp Đông Làng, diện tích 20ha; Cụm công nghiệp Phổ Hòa, diện tích 4,0684ha.

<sup>3</sup> Trong đó: Cụm công nghiệp Phổ Phong đạt 100%, Cụm công nghiệp Sa Huỳnh đạt 100%, Cụm công nghiệp Đông Làng đạt 65,03%, Cụm công nghiệp Phổ Hòa đạt 100%.

- Trong năm 2022, thị xã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn, tăng cường giải ngân vốn đầu tư công, quyết toán các công trình, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Chỉ đạo quyết liệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các công trình, dự án trên địa bàn thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của thị xã. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến khởi công mới năm 2022.

- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công: Tổng kế hoạch vốn đầu tư ngân sách cấp thị xã năm 2022 là 387.414 triệu đồng. Thực hiện giải ngân đến 15/11/2022 là: 169.928 triệu đồng, đạt 43,9% so với kế hoạch vốn giao, ước giải ngân đến 31/12/2022 là 387.414 triệu đồng, đạt 100%.

### ***1.3. Về thương mại, dịch vụ và giá cả thị trường***

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong năm 2022 ước đạt 20.250 tỷ đồng, tăng 13,1% so với kế hoạch năm, tăng 35,9% so với cùng kỳ năm 2021.

- Hoạt động vận tải: trong năm 2022, vận chuyển ước đạt 65.000 hành khách, vận tải hàng hóa đạt 35.000 tấn. Doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ vận tải ước đạt 22,8 tỷ đồng, tăng 64,02% so với cùng kỳ năm 2021.

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bình ổn thị trường cuối năm 2021 và dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần 2022; Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm 2022. Triển khai một số nhiệm vụ, hoạt động xuất khẩu hàng nông sản thực phẩm sang thị trường Trung Quốc; thông tin chương trình chuyển đổi số “Chợ công nghệ bình thường mới - Chợ 4.0”. Cấp 03 giấy phép kinh doanh bán lẻ thuốc lá, 03 giấy phép kinh doanh bán lẻ rượu.

- Đến nay, trên địa bàn thị xã Đức Phổ có 02 sản phẩm OCOP (02 sản phẩm đạt 03 sao)<sup>4</sup>. Hiện nay, đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục 04 sản phẩm tham gia OCOP đợt 1/2022, gồm: Dầu Phụng của HTXNN Phổ An (xã Phổ An); Chối đót của HTXNN Phổ Phong (xã Phổ Phong); Tinh bột nghệ của HTX Bốn Ván (phường Nguyễn Nghiêm), Bánh Thuận của hộ kinh doanh Bảy Dậy (xã Phổ Thuận).

### ***1.4. Về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản***

**Về trồng trọt:** Sản lượng lương thực cây có hạt đạt 61.641 tấn, đạt 97,5% so với kế hoạch năm, bằng 97,1 % so với cùng kỳ năm 2021, trong đó:

+ Cây lúa: diện tích gieo sạ đạt 10.370 ha, tăng 2,7% so với kế hoạch năm, tăng 3% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng thóc ước đạt 59.008 tấn, đạt 97,9% so với kế hoạch năm, bằng 97,2% so với cùng kỳ năm 2021; năng suất ước đạt 56,9 tạ/ha, bằng 94,4% so với cùng kỳ năm 2021.

---

<sup>4</sup> 02 sản phẩm đạt 03 sao: Sản phẩm Công viên Làng Gò cò (HTX Du lịch Cộng đồng Làng Gò Cò); Sản phẩm Nếp ngự Sa Huỳnh (HTXNN Phổ Châu).

+ Cây ngô: Diện tích đạt 447 ha, đạt 89,4% so với kế hoạch năm, bằng 92,7% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng ước đạt 2.633 tấn, đạt 90,8% so với kế hoạch năm, bằng 93,9% so với cùng kỳ năm 2021; năng suất ước đạt 58,9 tạ/ha, tăng 1,2% so với cùng kỳ năm 2021.

+ Cây lạc: Diện tích đạt 853,3 ha, tăng 6,7% so với kế hoạch năm, bằng 98,3% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng ước đạt 1.890 tấn, đạt 96,4% so với kế hoạch năm, bằng 91,7% so với cùng kỳ năm 2021; năng suất ước đạt 22,4 tạ/ha, bằng 94,3% so với cùng kỳ năm 2021.

+ Đậu, rau các loại: Diện tích đạt 1.009 ha, đạt 96,1% so với kế hoạch năm, bằng 97,4% so với cùng kỳ năm 2021.

Tổ chức Hội nghị sơ kết sản xuất vụ Đông Xuân 2021-2022 và triển khai kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2022. Triển khai thực hiện 04 mô hình trồng trọt<sup>5</sup>.

**Về chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc hiện có khoảng 54.450 con, đạt 98,6% so với kế hoạch năm, bằng 99,5% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 6.650 tấn, đạt 97,8% so với kế hoạch năm, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2021. Triển khai thực hiện 03 mô hình chăn nuôi<sup>6</sup>.

Trong năm 2022, trên địa bàn thị xã đã xảy ra dịch bệnh Viêm da nổi cục và dịch tả lợn Châu Phi 184 con (*28 lợn, 156 trâu bò*), xảy ra tại 150 hộ trên địa bàn 12 xã, phường, trong đó số gia súc chết, tiêu hủy là 103 con, trọng lượng tiêu hủy 8.798 kg (*75 con bò, trọng lượng 7.628kg; 28 con lợn 1.170 kg*), giảm 111 con so với năm 2021 (*87 con bò, 24 con lợn*); tổng số gia cầm mắc bệnh Cúm A H5N1 chết và tiêu hủy bắt buộc là 3.300 con tại 01 hộ dân ở xã Phổ Châu (*816 con chết trước khi có Quyết định tiêu hủy, 2.484 con thực hiện tiêu hủy bắt buộc*). Đến nay, dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, không có phát sinh lây lan. Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn thị xã.

**Về lâm nghiệp:** Diện tích trồng rừng sau khai thác ước đạt 1.520 ha, tăng 1,3% so với cùng kỳ năm 2021, tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 42%. Tổ chức 17 đợt truy quét bảo vệ rừng<sup>7</sup>, 97 đợt kiểm tra lâm sản<sup>8</sup>, 176 đợt tuần tra trên các tuyến đường liên xã, phường, phát hiện 09 vụ vi phạm. Xử lý hành chính 04 vụ, lâm sản tịch thu 1,531 m<sup>3</sup> gỗ tròn và 0,404 m<sup>3</sup> gỗ xẻ (thuộc loại thông thường). Tổng số tiền thu nộp Ngân sách Nhà nước: 44.970.000 đồng; trong đó: Tiền phạt 33.300.000 đồng; Tiền bán tang vật, phương tiện tịch thu: 11.670.000 đồng.

<sup>5</sup> (1) Thâm canh giống lúa mới kết hợp sử dụng chế phẩm vi sinh Sumitri trước gieo sạ vụ Đông Xuân 2021-2022 được thực hiện tại xứ đồng Hoa Trang - Tổ dân phố Hòa Thạnh, phường Phổ Hòa quy mô 05 ha, với 34 hộ tham gia và xứ đồng Nghệ - Tổ dân phố An Thường, phường Phổ Hòa quy mô 02 ha, với 14 hộ tham gia, kết quả đạt được năng suất bình quân khoảng 65 tạ/ha; (2) canh tác lúa theo hướng an toàn sinh học vụ Hè Thu 2022 tại phường Phổ Quang; (3) thâm canh cây Lạc vụ Hè Thu 2022 tại phường Phổ Văn; (4) thâm canh cây ngô lai vụ Hè Thu tại xã Phổ Nhơn.

<sup>6</sup> 02 mô hình Gà thả vườn tại xã Phổ An và phường Phổ Hòa và 01 mô hình Vịt siêu thịt Grimaud tại xã Phổ Phong.

<sup>7</sup> Phổ Phong 07 đợt; Phổ An 03 đợt; Phổ Quang 01 đợt; Phổ Vinh 01 đợt; Phổ Hòa 02 đợt; Phổ Khánh 03 đợt.

<sup>8</sup> Kiểm tra cơ sở nuôi động vật rừng 33 đợt/184 cá thể Cây vôi hương xuất bán theo quy định; 64 đợt kiểm tra lâm sản.

+ Về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng: Kiện toàn Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2022, đã tổ chức 13 đợt kiểm tra xã, phường: Phổ Thạnh, Phổ Châu, Phổ Vinh, Phổ Phong, Phổ An, Phổ Cường, Phổ Ninh, Phổ Quang, Phổ Nhơn, Phổ Khánh, Phổ Hòa, Phổ Thuận và chủ rừng (*Công ty CPNLN 24/3 Quảng Ngãi*) trong việc thực hiện công tác PCCCR; tổ chức 05 đợt kiểm tra công tác PCCCR ở các vùng trọng điểm nguy cơ cháy rừng cao; Tổ chức diễn tập chữa cháy rừng cấp xã năm 2022, có 135 người tham gia.

**Về thủy sản:** Sản lượng thủy sản trong năm 2022 ước đạt 93.560 tấn, tăng 39,5% so với kế hoạch năm, bằng 93,4% so với cùng kỳ năm 2021; trong đó, sản lượng nuôi trồng ước đạt 3.960 tấn, đạt 92,1% so với kế hoạch năm, đạt 97,1% so với cùng kỳ năm 2021; sản lượng khai thác ước đạt 89.600 tấn, tăng 32,7% so với kế hoạch năm, bằng 93,2% so với cùng kỳ năm 2021.

**Về Chương trình xây dựng nông thôn mới:** Quyết định công nhận 02 khu dân cư đạt chuẩn nông thôn kiểu mẫu: Nga Mân, Phổ Cường và Thiệp Sơn, Phổ Thuận. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025; thành lập Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022 - 2025.

Tổng kinh phí đầu tư Chương trình trong năm 2022: 37.513,7 triệu đồng<sup>9</sup>.

### **1.5. Thu hút đầu tư và quản lý hộ kinh doanh**

**Tình hình đầu tư:** Trong năm 2022, đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi cấp Quyết định chấp thuận chủ trương cho 04 dự án (Khu đô thị Bắc Sa Huỳnh, Khu dân cư Nam Hùng Vương, Khu dân cư An Thường và chỉnh trang đô thị, Khu đô thị Nam Phổ Minh), với tổng số vốn đầu tư là 2.103 tỷ đồng theo hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

**Cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh:** Chỉ đạo các đơn vị khẩn trương thực hiện các chính sách hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Trong năm 2022, số hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới là 361 hộ, tăng 60,44% so với cùng kỳ (361/225 hộ); số hộ kinh doanh chấm dứt hoạt động là 92 hộ, tăng 37,31% so với cùng kỳ (92/67 hộ), tiếp nhận và giải quyết 333 hồ sơ đăng ký trực tuyến mức độ 3, chiếm 55,31%/tổng số hồ sơ tiếp nhận.

### **1.6. Thu - chi ngân sách Nhà nước**

Ngay từ đầu năm, UBND thị xã đã tập trung chỉ đạo triển khai các giải pháp để thực hiện đảm bảo nhiệm vụ thu ngân sách. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2022 ước đạt 270,310 tỷ đồng, tăng 11,29% so với kế hoạch năm, tăng 24,87% so với cùng kỳ năm 2021.

Việc quản lý, kiểm soát và sử dụng chi ngân sách được thực hiện theo đúng chế độ quy định, trong phạm vi dự toán được giao, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, các nhiệm vụ chi ngân sách đa số đạt tiến độ theo dự toán. Ngoài

<sup>9</sup> Trong đó: Ngân sách Trung ương, tỉnh: 32.582,3 triệu đồng; Ngân sách thị xã: 4.931,4 triệu đồng.

nhệm vụ chi thường xuyên, UBND thị xã đã kịp thời bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ đột xuất, phát sinh, như: đảm bảo an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh, bão lũ,... Tổng chi ngân sách thị xã năm 2022 ước đạt 976,916 tỷ đồng, tăng 37,13% so với kế hoạch, tăng 27,92% so với cùng kỳ năm 2021.

### **1.7. Công tác quản lý đô thị**

Hoàn thành cắm mốc giới ra thực địa đối với 07 Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh, UBND thị xã phê duyệt năm 2021, cụ thể<sup>10</sup>. Hoàn thành phê duyệt 06 Đồ án Quy hoạch<sup>11</sup>; phê duyệt Nhiệm vụ và dự toán lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 các khu dân cư vùng lõm phường Phổ Văn, phường Phổ Hòa, phường Phổ Ninh; phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Gò Cát Ông Triều, thôn Nga Mân, xã Phổ Cường; dự toán kinh phí lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Huỳnh Công Thiệu (nối dài); Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu vực phía Tây đường Lý Thái Tổ. Hoàn thành thẩm định 24 dự án<sup>12</sup>. Cấp giấy phép xây dựng 07 công trình và 435 nhà ở.

Xây dựng Đề án tiếp tục xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035.

### **1.8. Công tác tài nguyên và môi trường**

Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

<sup>10</sup> Trung tâm đô thị Đức Phổ (điều chỉnh); Trung tâm đô thị Phổ Văn; Trung tâm đô thị Phổ Vinh; Trung tâm đô thị phía Nam phường Nguyễn Nghiêm; Trung tâm đô thị phía Bắc phường Nguyễn Nghiêm; Trung tâm đô thị phía Đông phường Nguyễn Nghiêm; Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phổ Quang.

<sup>11</sup> Đồ án Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/200 Trung tâm đô thị Phổ Vinh (phân khu 2); Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu liên hợp xử lý chất thải rắn thị xã Đức Phổ, 04 Nghĩa trang tập trung của thị xã tại xã Phổ Châu, Phổ Khánh, Phổ Cường và Phổ Phong.

<sup>12</sup> Khắc phục khẩn cấp để chống sạt lở đê ngăn mặn đằm Bàu Núi thôn Châu Me, xã Phổ Châu; Dự án: Khắc phục khẩn cấp để chống sạt lở đê Phổ Minh; Dự án: Sửa chữa nhà làm việc Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã Đức Phổ; Lắp đặt hệ thống camera giám sát bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn thị xã giai đoạn IV; Sửa chữa nhà lưu niệm đồng chí Nguyễn Nghiêm; Sửa chữa nhà làm việc Trung tâm Chỉ huy, Ban Chỉ huy Quân sự thị xã Đức Phổ; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Khu dân cư dọc 2 bên đường bê tông An Lợi – Phước Hạ xã Phổ Nhơn; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Khu dân cư Hùng Nghĩa, xã Phổ Phong; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Tiểu Học Nguyễn Nghiêm; Hạng mục: Xây dựng 06 phòng học 02 tầng, nhà vệ sinh, hệ thống PCCC ngoài nhà; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Nghiêm; Hạng mục: Xây dựng mới 04 phòng bộ môn và nhà vệ sinh; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trường THCS Phổ Thạnh; Hạng mục: Xây dựng mới 12 phòng học, hệ thống PCCC ngoài nhà; Điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng 12 phòng học Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; đường Huỳnh Thúc Kháng; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Mỹ Trang - Phổ Khánh; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Phổ Minh - Phổ Văn (đoạn Phổ Văn); Đầu tư các Nghĩa trang nhân dân tại Phổ Cường và Phổ Khánh; Đập ngăn giữ nước, khơi thông dòng chảy và kè chống sạt lở Suối Cầu Gạch; Trường Mầm non Phổ Thạnh, hạng mục: 04 phòng học 02 tầng và hệ thống PCCC ngoài nhà (Điểm Tân Diêm); Trường Tiểu học số 3 Phổ Thạnh, hạng mục: 06 phòng học bộ môn 01 Giáo dục thể chất, 01 giáo dục nghệ thuật; Hệ thống nước sạch trên địa bàn thị xã, hạng mục: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Cường - Phổ Khánh; Cung cấp dịch vụ công và chỉnh trang đô thị trên địa bàn thị xã Đức Phổ năm 2023 và nhà hiệu bộ; Trường THCS Phổ Nhơn, hạng mục: 04 phòng bộ môn; Trường Mầm non Phổ Minh, hạng mục: Xây dựng mới 02 phòng: (01 Giáo dục thể chất, 01 giáo dục nghệ thuật); Trường Mầm non Phổ An, hạng mục: 02 phòng.



Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2021. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tập trung xử lý các trường hợp lấn, chiếm đất đai, xây dựng trái phép<sup>13</sup>.

Ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện 12 các công trình, dự án và 118 Quyết định thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện dự án. Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất để thực hiện 05 dự án; đề nghị UBND tỉnh ban hành Thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình: Các khu dân cư vùng lõm xã Phổ An, diện tích 4.044m<sup>2</sup>. Cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 106 thửa/106 hồ sơ, với tổng diện tích 47.360,4m<sup>2</sup>. Cấp 1.074 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích: 149,0142 ha. Thẩm định 13 phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để thực hiện 13 dự án.

Thành lập Ban chỉ đạo và Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông trên địa bàn thị xã; tổ chức nhận mốc và triển khai các nội dung liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông trên địa bàn thị xã. Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất và bổ sung kế hoạch sử dụng đất để thực hiện dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 đoạn qua thị xã Đức Phổ.

Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất đối với 106 lô/thửa đất trên địa bàn thị xã, với tổng số tiền trúng đấu giá 69,614 tỷ đồng<sup>14</sup>; hủy phương án đấu giá QSDĐ để thực hiện dự án: Khách sạn và Dịch vụ du lịch tại thôn Tân Lộc, xã Phổ Châu; thửa đất 400, tờ bản đồ số 24, đất xây dựng cơ sở y tế tại phường Phổ Thạnh.

Xây dựng kế hoạch quan trắc môi trường năm 2022 trên địa bàn thị xã. Triển khai việc tiếp nhận, xử lý thông tin đường dây nóng về ô nhiễm môi trường trên địa bàn thị xã.

Thành lập tổ kiểm tra hoạt động khai thác đất đồi làm vật liệu san lấp tại mỏ đất La Vân, phường Phổ Thạnh và mỏ đất đèo Bình Đê, xã Phổ Châu; kiểm tra hoạt động nạo vét sông Thoa tại Phổ An; kiểm tra xác minh hoạt động đào đất, đá tại khu vực Tổ dân phố Long Thạnh 1, phường Phổ Thạnh; kiểm tra việc vận chuyển đất đổ thải tại dự án: Đường du lịch và khu di chỉ văn hóa Sa Huỳnh.

## 2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

<sup>13</sup> Ban hành Quyết định số 785/QĐ-XPVPHC ngày 29/3/2022 xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Hiền ở tổ dân phố Long Thạnh 1, phường Phổ Thạnh về hành vi tự ý xây dựng nhà, công trình trên đất trồng cây hàng năm khác với tổng diện tích 298,04 m<sup>2</sup> mà chưa được cấp thẩm quyền cho phép, với số tiền phạt 13.000.000 đồng và 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với hành vi tự ý đổ đất, san lấp trái phép trên đất trồng lúa và đất làm muối tại phường Phổ Thạnh, với số tiền xử phạt: 107.500.000 đồng.

<sup>14</sup> Gồm: 11/12 lô đất ở tại Khu dân cư giáp đất Trạng, Nam Phước, phường Phổ Vinh; 31/33 lô đất ở tại các khu tái định cư thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1, đoạn qua địa bàn xã Phổ Thuận và phường Phổ Văn; 12/53 lô đất ở tại Khu dân cư Gò Dừa, xã Phổ Cường; 52/52 lô đất ở tại Khu dân cư Gò Cát, xã Phổ Cường.

## **2.1. Giáo dục và đào tạo**

Thực hiện hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học 2021-2022 và triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023. Phối hợp tổ chức tốt các kỳ thi tuyển vào lớp 10, tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi và giáo viên dạy giỏi cấp thị xã; thi tuyển dụng giáo viên nhằm bổ sung số lượng giáo viên thiếu hụt trên địa bàn thị xã. Chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục ở các bậc học; tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho công tác đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo.

Ngành giáo dục đã triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6 và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức dạy học đối với lớp 7, lớp 10 trong năm học 2022-2023.

Trong năm 2022, có 15/15 trường mầm non (tỷ lệ 100%), 12/14 trường tiểu học (tỷ lệ 85,71%), 11/12 trường THCS (tỷ lệ 91,66%) và 03/03 trường 02 cấp học TH-THCS (tỷ lệ 100%) đạt chuẩn quốc gia.

## **2.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”; tăng cường các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác nhau để nâng cao nhận thức trong cộng đồng về công tác phòng, chống dịch bệnh.

Chỉ đạo tăng cường thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người”, đảm bảo đúng thời gian yêu cầu; đẩy mạnh công tác truyền thông cho người dân về lợi ích tiêm liều bổ sung, liều nhắc lại vắc xin phòng Covid-19, đảm bảo tất cả người dân đều được tiêm chủng đầy đủ<sup>15</sup>.

Theo dõi, giám sát hoạt động của các đơn vị y tế, đảm bảo thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; chú trọng chất lượng trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và thái độ phục vụ của y, bác sĩ, nhân viên y tế tại các cơ sở y tế.

Tổ chức kiểm tra liên ngành, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe Nhân dân trên địa bàn<sup>16</sup>.

Trong năm 2022, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,8%, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 5,5%, tỷ lệ toàn dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 91%.

<sup>15</sup> Đến nay, tỷ lệ người trên 18 tuổi tiêm mũi nhắc lại lần 1 đạt 90,8%, mũi nhắc lại lần 2 đạt 46,1%. Tỷ lệ tiêm chủng mũi 2 cho trẻ 12-17 tuổi đạt 99,4%, mũi nhắc lại đạt 50,1%. Tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ 5-11 tuổi mũi 1 đạt 79,2%, mũi 2 đạt 50,2%.

<sup>16</sup> Tổng số cơ sở được kiểm tra: **134** cơ sở, tổng số cơ sở vi phạm mời làm việc **28** cơ sở; tổng số cơ sở nhắc nhở: **17** cơ sở (vì điều kiện cơ sở nhỏ lẻ, đã chủ động khắc phục các vi phạm theo quy định); số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính: **11** cơ sở, tổng số tiền phạt: **16.000.000** đồng.

### 2.3. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Triển khai các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thăm hỏi, tặng quà cho người có công với cách mạng, hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội nhân các ngày Lễ, Tết<sup>17</sup>. Công tác giới thiệu việc làm, hỗ trợ người lao động tìm kiếm việc làm được nâng cao, số lao động được tạo việc làm mới và tăng việc làm thêm khoảng 8.800 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 53%.

Thực hiện tốt công tác quản lý, chăm sóc đối tượng ưu đãi người có công với cách mạng, kịp thời chi trả các khoản trợ cấp ưu đãi thường xuyên hàng tháng cho đối tượng người có công và thân nhân người có công<sup>18</sup>; Thực hiện công tác chi trả trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định<sup>19</sup>.

<sup>17</sup> Đi thăm, tặng quà: gia đình chính sách 600 suất, mỗi suất trị giá 400.000 đồng; thăm, tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công cô đơn, có hoàn cảnh khó khăn 21 suất, mỗi suất 1.000.000 đồng; gia đình các anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân đã hy sinh, tử trần 10 suất, mỗi suất 1.000.000 đồng; các đối tượng Bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng 100 suất, mỗi suất trị giá 300.000 đồng; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn 50 suất, mỗi suất trị giá 300.000 đồng; đối tượng Bảo trợ xã hội đang nuôi dưỡng tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh và đối tượng người có công được nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh 12 suất, mỗi suất 500.000 đồng. Tổ chức cấp 5.531 suất quà bằng hiện vật của Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh Quảng Ngãi cho thân nhân người có công và người thờ cúng liệt sĩ; quà của Chủ tịch nước 8.767 suất, tổng kinh phí 2.674.500.000 đồng; quà của Chủ tịch UBND tỉnh 10.808 suất, tổng kinh phí 5.034.600.000 đồng. Tổ chức cấp gạo hỗ trợ cho người dân bị ảnh hưởng bởi mưa lũ trên địa bàn thị xã cho 372 hộ, 752 khẩu với 11,280 tấn gạo; hỗ trợ gạo đồ lễ nhân dịp Tết Nguyên đán Nhâm Dần cho 791 hộ, 1.579 nhân khẩu với 23,685 tấn gạo. Tổ chức cấp phát quà chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi cho 355 cụ thuộc diện được chúc thọ, mừng thọ với tổng kinh phí 276.200.000 đồng. Tổ chức đi thăm và tặng quà cho người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam 15 suất, mỗi suất 500.000 đồng. Tổ chức các Đoàn thăm, tặng quà các gia đình thương binh, bệnh binh nặng nhân dịp ngày 30/4/2022 với số lượng 43 suất, mỗi suất 15.000.000 đồng do quỹ Thiện Tâm tài trợ. Tổ chức đi thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân ngày Quốc tế thiếu nhi trên địa bàn thị xã 150 suất quà, mỗi suất quà 300.000 đồng. Tổ chức đi thăm động viên gia đình có trẻ em chết do tai nạn đuối nước tại phường Phổ Thạnh, Phổ Quang và Phổ Khánh, hỗ trợ mỗi gia đình 1.000.000 đồng/em. Tổ chức đi thăm chúc Tết trung thu cho các bé thiếu nhi tại Trung tâm nạn nhân chất độc da cam thị xã và Trung tâm Công tác xã hội tỉnh, với tổng kinh phí 14.600.000 đồng; đồng thời, thăm chúc Tết trung thu cho 150 cháu thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thị xã tổng kinh phí 45.000.000 đồng. Tổ chức cấp 5.506 suất quà bằng hiện vật của Tỉnh ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN tỉnh Quảng Ngãi cho các gia đình liệt sĩ; quà của Chủ tịch nước 8.094 suất, tổng kinh phí 2.466.000.000 đồng; quà của Chủ tịch UBND tỉnh 8.245 suất, tổng kinh phí 4.122.500.000 đồng; quà của UBND thị xã 600 suất quà, với kinh phí 240.000.000 đồng và 150 suất quà NCC có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền 150.000.000 đồng; Ngoài ra, UBND tỉnh thăm và tặng 05 suất quà NCC tiêu biểu, kinh phí 7.500.000 đồng; 38 suất quà cho Bà mẹ VNAH còn sống từ nguồn quỹ Đền ơn đáp nghĩa tỉnh, với kinh phí: 38.000.000 đồng và phối hợp với Quỹ Thiện Tâm trao tặng 38 suất quà cho Bà mẹ VNAH còn sống, với kinh phí: 190.000.000 đồng.

<sup>18</sup> Đã đề nghị Sở Lao động - TB&XH tỉnh Quảng Ngãi giải quyết 538 hồ sơ người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng (cụ thể: Theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021: 524 hồ sơ; Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ: 02 hồ sơ và Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ: 12 hồ sơ); chi trả trợ cấp người có công cho 5.930 người, với tổng kinh phí 88.894.342.000 đồng; Chi điều dưỡng tại gia năm 2022: 1.350 đối tượng, số tiền 1.967.488.000 đồng. Chi tiền dụng cụ chỉnh hình năm 2022: 288.600.000 đồng; chi trợ cấp một lần mai táng phí và thờ cúng liệt sĩ: 1.965.000.000 đồng; Chi tiền thanh niên xung phong 09 tháng đầu năm: 35.640.000 đồng và đưa đối tượng điều dưỡng tập trung tại Trung tâm điều dưỡng NCC là: 37 người.

<sup>19</sup> Chi trợ cấp hàng tháng đối tượng bảo trợ xã hội cho 8.856 người, với tổng số tiền 25.736.625.000 đồng; hỗ trợ mai táng phí cho 183 người, với tổng số tiền 1.306.800.000 đồng; Chi trả hàng tháng cho các đối tượng BTXH 09 tháng đầu năm với 8.902 người, tổng kinh phí: 38.706.075.000 đồng. Mai táng phí 251 người, tổng kinh phí: 1.821.600.000 đồng.

Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn theo chuẩn mới quốc gia còn 3,66%.

#### **2.4. Văn hóa, thể thao và du lịch**

Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử - chính trị - xã hội; mừng Đảng - mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022.

Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng: Tổ chức giải cờ tướng Mừng Đảng mừng Xuân Nhâm Dần năm 2022 và tham gia thi đấu giải cờ tướng Mừng Đảng - Mừng Xuân tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XIX năm 2022, kết quả đạt giải Nhất toàn đoàn, 01 giải nhất và 02 giải khuyến khích cá nhân. Tham gia giải bóng chuyền nữ bãi biển huyện Lý Sơn lần thứ 1 năm 2022; tham gia Đại hội thể dục thể thao tỉnh Quảng Ngãi lần thứ VII năm 2022.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ diễn ra sôi nổi, đã tổ chức các chương trình văn nghệ Mừng Đảng - mừng Xuân Tân Sửu năm 2022; chương trình văn nghệ phục vụ Lễ đón nhận bằng xếp hạng di tích cấp tỉnh và tiếp nhận triển khai Trung tâm điều hành thông minh thị xã Đức Phổ; tham gia Liên hoan Tuyên truyền lưu động tỉnh Quảng Ngãi năm 2022. Phối hợp với Hội văn học Nghệ thuật tỉnh tổ chức “Ngày Âm nhạc Việt Nam năm 2022” tại thị xã Đức Phổ.

Về du lịch: Khai thác và phát triển mô hình du lịch cộng đồng tại Gò Cỏ, phường Phổ Thạnh, được UBND tỉnh công nhận kết quả, đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP 3 sao; hiện tại, có 23 homestay phục vụ lưu trú tại làng Gò Cỏ, theo mô hình du lịch cộng đồng nhằm góp phần phát triển du lịch Đức Phổ trong thời gian đến. Trong năm 2022, trên địa bàn thị xã Đức Phổ đã đón tiếp và phục vụ khoảng 120.900 lượt khách đến tham quan. Phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi tổ chức Hội thảo về phát triển du lịch trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa được chú trọng thực hiện. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và công tác gia đình được quan tâm triển khai thực hiện đồng bộ từ thị xã đến cơ sở và được các cấp quan tâm chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Đến cuối năm 2022: Hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt 90%; thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa 90%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 90%.

#### **2.5. Thông tin, truyền thông**

Công tác thông tin và truyền thông được tăng cường, đẩy mạnh triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022. Trung tâm điều hành thông minh thị xã Đức Phổ được đầu tư triển khai thử nghiệm nhằm phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp.

Tập trung tuyên truyền các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và của thị xã, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; công tác tuyên truyền, phản ánh các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh quan trọng diễn ra trên địa bàn thị xã. Đăng tải 265 tin, bài; cập nhật văn bản của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã và các văn bản chỉ đạo của cấp trên lên Trang thông tin điện tử thị xã. Thực hiện phát sóng 365 chương trình, 404 chuyên mục, 1.785 tin và 361 bài. Xây dựng 25 file âm thanh phục vụ tuyên truyền lưu động phòng chống dịch Covid-19.

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho 58 cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị xã Đức Phổ. Thành lập Đoàn tham gia Hội thi tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2022.

### **3. Lĩnh vực nội chính, tổ chức Nhà nước và quốc phòng, an ninh**

#### **3.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo**

Thực hiện hoàn thành kế hoạch thanh tra năm 2021, ban hành 03 Kết luận thanh tra<sup>20</sup>. Qua công tác thanh tra, đã phát hiện 05 đơn vị có sai phạm, kiến nghị nhiều biện pháp khắc phục và chấn chỉnh đối với đối tượng thanh tra; kiến nghị thu hồi nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 25.246.000 đồng<sup>21</sup>. Hoàn thành Kế hoạch thanh tra năm 2022<sup>22</sup>. Qua 03 cuộc thanh tra, đã phát hiện 06 đơn vị sai phạm, kiến nghị nhiều biện pháp khắc phục và chấn chỉnh đối với đối tượng thanh tra, kiến nghị xử lý khác về kinh tế với số tiền 1.191.330.789 đồng. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trên phần mềm xử lý chồng chéo theo đúng quy định.

Trong năm 2022, các cơ quan hành chính trên địa bàn thị xã thực hiện tiếp công dân 214 lượt/218 người/215 vụ việc<sup>23</sup>; nội dung tiếp công dân chủ yếu tập

---

<sup>20</sup> Kết luận thanh tra số 148/KL-UBND ngày 31/12/2021 về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong việc quản lý tài chính ngân sách tại các trường Trường Tiểu học Phổ Cường và Trường Tiểu học Phổ Ninh; Kết luận thanh tra số 01/KL-UBND ngày 14/01/2022 về thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp xã về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai tại phường Phổ Minh; Kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 27/01/2022 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đầu tư xây dựng cơ bản của UBND xã Phổ Thuận và UBND phường Phổ Hòa đối với 02 công trình: Tuyến đường Trà Câu - Phổ Phong đi Nghĩa địa thôn Thanh Bình và công trình Kè Lò Bó đoạn qua KDC số 02 thôn An Thường, Phổ Hòa.

<sup>21</sup> Kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 27/01/2022.

<sup>22</sup> Quyết định số 13756/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022 (03 cuộc thanh tra theo kế hoạch, ban hành Kết luận số 47/KL-UBND ngày 05/5/2022 về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bồi thường, hỗ trợ và giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án: Nhà máy sản xuất viên nén sinh học Đức Phổ Xanh (được sửa đổi tại Kết luận số 70/KL-UBND ngày 14/9/2022); Kết luận số 65/KL-UBND ngày 22/7/2022 về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong quản lý tài chính, ngân sách đối với Trường Mầm non xã Phổ Thuận; Kết luận số 71/KL-UBND ngày 12/10/2022 về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai và công tác phòng, chống tham nhũng đối với UBND Phường Nguyễn Nghiêm và UBND xã Phổ Khánh.

<sup>23</sup> Cụ thể: Các cơ quan hành chính cấp thị xã: 27 lượt/28 người/28 vụ việc (tiếp thường xuyên 20 lượt/20 người/20 vụ việc, tiếp định kỳ: 06 kỳ/07 lượt/08 người/08 vụ việc). Các cơ quan hành chính cấp xã: 187 lượt/190

trung ở lĩnh vực đất đai: kiến nghị, phản ánh về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư... Tiếp nhận tổng cộng 482 đơn, trong đó: có 313 đơn đủ điều kiện xử lý (*chiếm 64,9% trên tổng số đơn*)(gồm 14 đơn khiếu nại, 06 đơn tố cáo, 293 đơn kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai), đã được chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 31 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền 03 đơn, đơn đốc giải quyết 04 đơn, thụ lý và giải quyết đối với 275 đơn/275 vụ thuộc thẩm quyền; còn 169 đơn không đủ điều kiện xử lý đã lưu đơn (*đơn mạo danh, nặc danh, đơn không ký tên, đơn trùng lặp, không rõ địa chỉ, ...*). Tỷ lệ giải quyết đơn trong năm 2022 của thị xã đạt 88,4% (243/275 vụ)<sup>24</sup>.

### 3.2. Công tác tư pháp

Công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên, đúng tiến độ và kịp thời, chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định, đã ban hành 04 văn bản quy phạm pháp luật<sup>25</sup>. Công bố danh mục các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND hết hiệu lực toàn bộ và một phần trong năm 2021 (*gồm 13 nghị quyết của HĐND thị xã và 05 quyết định của UBND thị xã*). Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 và Kế hoạch số 1807/KH -UBND ngày 09/8/2022 về triển khai thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” trên địa bàn thị xã Đức Phổ.

Ban hành quyết định công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021 (*trong đó, có 13 xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, 02 xã, phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*). Giải quyết 125 trường hợp cải chính, thay đổi hộ tịch; 16 trường hợp đăng ký kết hôn; 02 trường hợp ghi chú kết hôn; 01 trường hợp ghi chú ly hôn; 04 trường hợp đăng ký khai sinh. Các tổ hòa giải ở các xã, phường tiếp nhận mới 125 vụ việc tranh chấp, mâu thuẫn; đã tổ chức hòa giải 122 vụ việc (*trong đó: có 86 vụ hoà giải thành, 36 vụ hoà giải không thành*), tỷ lệ hòa giải thành đạt 70%. Nhìn chung, các vụ việc được hòa giải kịp thời đã góp phần bảo đảm an ninh trật tự, giữ gìn sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư, hạn chế đơn thư, khiếu nại, tranh chấp lên cấp trên.

Tổ chức 08 hội nghị tập huấn, tuyên truyền, phổ biến các luật, nghị định với gần 1.170 lượt người tham dự; phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức 02 hội nghị triển khai, phổ biến, tập huấn pháp luật về biển, hải đảo và bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở với hơn 250 lượt người tham

---

người/187 vụ việc (*tiếp thường xuyên 166 lượt/169 người/166 vụ việc, tiếp định kỳ 21 kỳ/21 lượt/21 người/21 vụ việc*).

<sup>24</sup> Cấp thị xã đạt 90,6% (48/53 vụ), cấp xã đạt 87,8% (195/222 vụ).

<sup>25</sup> Gồm: Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng thị xã Đức Phổ; Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 03/8/2022 về việc bãi bỏ Quyết định số 03/2007/QĐ-UBND ngày 03/10/2007 của UBND huyện Đức Phổ về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn huyện Đức Phổ; ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, biên chế của các Phòng: Tài nguyên và Môi trường thị xã Đức Phổ tại Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 14/01/2022, Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã Đức Phổ tại Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 18/8/2022.

dự. Tổ chức Hội nghị “*Hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2022 và tổng kết 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật*”. Qua đó, đã khen thưởng cho 12 tập thể và 09 cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong 10 năm thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn thị xã.

### **2.4.3. Công tác nội vụ**

Thành lập, kiện toàn kịp thời các tổ chức phối hợp liên ngành. Giao biên chế công chức hành chính cho các cơ quan, tổ chức hành chính thuộc HĐND thị xã và UBND thị xã; quyết định giao số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2022 cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ. Triển khai xây dựng lại Đề án vị trí việc làm trong cơ quan, tổ chức hành chính. Đề xuất phương án sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ.

Công tác tổ chức bộ máy, biên chế; bổ nhiệm, điều động cán bộ được thực hiện kịp thời, đảm bảo theo quy định, đáp ứng nhu cầu công việc của cơ quan, đơn vị. Thực hiện kịp thời việc bố trí, sắp xếp, giải quyết chế độ, chính sách (*nghỉ hưu, nâng lương, chuyển xếp lương, nghỉ hưu trước tuổi...*). Ban hành Quyết định chuyển đổi vị trí công tác đối với 04 công chức cấp xã thuộc diện phải định kỳ chuyển đổi trong năm 2022 và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo kế hoạch đối với 02 viên chức; điều động công tác theo yêu cầu nhiệm vụ đối với 02 công chức; Triển khai công tác đánh giá, phân loại chất lượng viên chức các trường thuộc UBND thị xã năm học 2021-2022.

Ban hành Quyết định tuyển dụng 132/136 thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2021. Tổ chức kỳ thi tuyển dụng giáo viên làm việc tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập trực thuộc UBND thị xã Đức Phổ năm 2022.

Đẩy mạnh thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính, cải cách hành chính và thực thi công vụ. Phê duyệt và công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của UBND các xã, phường. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 thị xã Đức Phổ; Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp huyện giai đoạn 2021 - 2025.

Công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng<sup>26</sup> và đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng<sup>27</sup> trong phong trào thi đua năm 2021 và phong trào thi đua năm học 2021-2022. Tặng Giấy khen cho 67 tập thể, 154 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua chuyên đề. Tặng

<sup>26</sup> Công nhận danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" cho 78 tập thể (ngành giáo dục 43 tập thể), công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho 1.323 cá nhân (ngành giáo dục 1145 cá nhân), công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" cho 162 cá nhân (ngành giáo dục 152 cá nhân); tặng Giấy khen cho 54 tập thể (ngành giáo dục 12 tập thể) và 354 cá nhân (ngành giáo dục 224 cá nhân).

<sup>27</sup> Đề nghị UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 04 tập thể (ngành giáo dục 03 tập thể), công nhận danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" cho 07 tập thể (ngành giáo dục 04 tập thể), tặng Bằng khen cho 05 tập thể (ngành giáo dục 01 tập thể) và 09 cá nhân (ngành giáo dục 08 cá nhân).

Giấy khen cho 07 thôn và 04 tổ dân phố trên địa bàn thị xã có thành tích 05 năm liền đạt danh hiệu “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” (2017-2021).

### **3.4. Công tác tiếp nhận và trả hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của thị xã**

Năm 2022 là năm hồ sơ có số lượng hồ sơ tăng đột biến so với các năm trước, Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thị xã đã chủ động tăng cường làm việc vào các ngày thứ 7 (từ ngày 12/3/2022 đến ngày 02/7/2022). Bên cạnh đó để góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính của thị xã so với năm 2021, Bộ phận đã tăng cường thực hiện nhiều giải pháp, như: kịp thời phối hợp với các cơ quan để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình luân chuyển, giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa; phối hợp với Chi đoàn khối Đảng - UBND thị xã trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện hồ sơ trực tuyến; thành lập quây và bố trí người hướng dẫn, hỗ trợ người dân tạo tài khoản trên Cổng dịch vụ công quốc gia, nộp hồ sơ và thanh toán trực tuyến. Qua đó đã giúp tiết kiệm được nhiều thời gian, chi phí cho người dân, góp phần làm tăng sự hài lòng và thay đổi cách nhìn nhận, ý thức của người dân khi đến liên hệ giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thị xã. Một số kết quả đã đạt được cụ thể như sau:

- Kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính: Tổng số hồ sơ do UBND thị xã tiếp nhận trong năm 2022 (tính từ ngày 15/12/2021 đến ngày 24/11/2022): đã tiếp nhận 33.959 hồ sơ (*trong đó có 295 hồ sơ kỳ trước chuyển sang*); đã giải quyết 33.058 hồ sơ (*hồ sơ giải quyết đúng hạn 32.194, chiếm tỷ lệ 97,39% so với tổng số hồ sơ đã giải quyết; hồ sơ đã giải quyết nhưng trễ hạn là 864, chiếm 2,61% so với tổng số hồ sơ đã giải quyết*); hồ sơ đang giải quyết 901 (*hồ sơ đang giải quyết chưa đến hạn 863 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 95,78%; hồ sơ đang giải quyết nhưng trễ hạn 38 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 4,22%*).

- Việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3 và 4 được quan tâm, đẩy mạnh. Trong năm 2022, đã tiếp nhận và giải quyết 2.515 hồ sơ. Thanh toán trực tuyến (tính đến hết ngày 24/11/2022) đã thanh toán trực tuyến 439 lượt, với số tiền 7.231.056.505 đồng.

- Đã có hơn 5.100 lượt đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi đến liên hệ giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thị xã, 100% người dân đều rất hài lòng và hài lòng.

### **3.5. Công tác Ngoại vụ**

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt công tác đối ngoại theo kế hoạch đã đề ra. Hướng dẫn, quản lý 259 lượt người nước ngoài đến địa phương lưu trú, 05 đoàn với 16 người nước ngoài đến nghiên cứu đề tài, hoạt động từ thiện, kiểm tra, khảo sát các dự án đã tài trợ tại địa phương.

Phối hợp với các cơ quan liên quan xác minh thông tin 02 tàu cá cùng 10 thuyền viên của thị xã bị nước ngoài bắt giữ khi đang hoạt động đánh bắt tại ngư



trường truyền thông Trường Sa để phục vụ công tác bảo hộ công dân. Phối hợp đưa 19 ngư dân bị lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ về nước an toàn.

### 3.6. Quốc phòng, an ninh

Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác tuyển quân được triển khai thực hiện tốt, đạt 100% chỉ tiêu được giao. Tổ chức thành công thực hành diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự thị xã Đức Phổ năm 2022; chỉ đạo tổ chức tổ chức thực hành diễn tập chiến đấu phòng thủ đối với các xã, phường: Phổ Văn, Phổ Minh, Phổ Quang, Phổ An, Phổ Thuận. Quán triệt và thường xuyên chỉ đạo thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Kịp thời chỉ đạo, giải quyết, xử lý các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự. Triển khai nhiều biện pháp, giải pháp phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Xảy ra 45 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội<sup>28</sup> (giảm 03 vụ so với cùng kỳ năm 2021); 38 vụ - 56 đối tượng tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy<sup>29</sup> (không tăng giảm so với cùng kỳ năm 2021); 33 vụ - 35 đối tượng vi phạm pháp luật về môi trường (không tăng giảm so với cùng kỳ năm 2021); 19 vụ - 22 cá nhân vi phạm pháp luật về kinh tế (tăng 06 vụ so với cùng kỳ năm 2021).

Xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông, làm 12 người chết, 19 người bị thương<sup>30</sup> (giảm 02 vụ, giảm 01 người chết, tăng 03 người bị thương so với cùng kỳ năm 2021). Tổ chức 900 ca tuần tra, kiểm soát đảm bảo TTATGT, xử lý 2.996 trường hợp vi phạm (*có 151 trường hợp vi phạm nồng độ cồn, 25 trường hợp vi phạm tải trọng, quá khổ, 02 trường hợp dương tính với ma túy*), nộp Kho bạc Nhà nước trên 03 tỷ đồng, tạm giữ 420 phương tiện, 2.576 giấy tờ xe, tước có thời hạn 1.247 giấy phép lái xe (*trong đó, thông qua hệ thống camera giám sát, đã tiến hành gửi giấy thông báo mời các cá nhân, chủ phương tiện vi phạm để xử phạt vi phạm hành chính, đã phạt tiền 1.606 trường hợp, phạt tiền 1.340.200.000 đồng*). Xảy ra 05 vụ cháy (*giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2021*), không có thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản khoảng 05 tỷ đồng.

Đã tiếp nhận 23.447 hồ sơ cấp căn cước công dân, lũy kế đến nay đã tiếp nhận 117.265 hồ sơ; truyền dữ liệu 117.265 căn cước công dân, nhận 110.713 căn cước công dân.

### III. MỘT SỐ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

<sup>28</sup> Gồm: 03 vụ giết người; 08 vụ cố ý gây thương tích; 01 vụ hiếp dâm người dưới 16 tuổi; 01 vụ giao cấu người từ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi; 02 vụ chống người thi hành công vụ; 05 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản; 02 vụ cố ý làm hư hỏng tài sản; 01 vụ cướp tài sản; 08 vụ trộm cắp tài sản; 13 vụ tổ chức đánh bạc và đánh bạc; 01 vụ mua bán dâm.

<sup>29</sup> Gồm: 04 vụ - 05 đối tượng tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 vụ - 01 đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 33 vụ - 50 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

<sup>30</sup> **Tai nạn giao thông đường bộ:** Xảy ra 24 vụ, làm 11 người chết, 19 người bị thương (giảm 05 vụ, giảm 02 người chết, tăng 01 người bị thương so với cùng kỳ); **Tai nạn giao thông đường sắt:** xảy ra 01 vụ, làm 01 người chết (tăng 01 vụ - tăng 01 người chết); không xảy ra tai nạn giao thông đường thủy.

## **1. Về lĩnh vực kinh tế**

(1) Các chỉ tiêu về kinh tế của thị xã có bước tăng trưởng, từng bước phục hồi sau đại dịch Covid-19 nhưng vẫn còn thấp ở một số khu vực như khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản.

(2) Sản xuất nông nghiệp vẫn còn nhiều yếu tố thiếu bền vững do thời tiết diễn biến phức tạp, dịch bệnh và giá cả thị trường. Phần lớn nông sản bán ra trên thị trường chủ yếu ở dạng thô, chưa qua chế biến nên giá trị gia tăng thấp.

(3) Giá xăng dầu tăng cao làm chi phí đầu vào tăng lên, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực nhất là ngành khai thác thủy sản.

(4) Các ngành dịch vụ tuy có phát triển nhưng vẫn còn nhiều khó khăn, chưa phục hồi hoàn toàn, nhất là hoạt động du lịch.

(5) Các dự án khu đô thị, khu dân cư do nhà đầu tư thực hiện chưa có quy định về tham gia quản lý chất lượng của cơ quan nhà nước, nghiệm thu, bàn giao sau khi hoàn thành, dẫn đến không kiểm soát được chất lượng cũng như việc bàn giao khai thác sử dụng.

(6) Công tác quản lý trật tự đô thị, quản lý xây dựng, đất đai thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý ở một số xã, phường còn hạn chế.

(7) Quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn bất cập, nhất là về quy hoạch, đất đai, tài nguyên, khoáng sản. Công tác quản lý đất đai ở cấp xã chưa chặt chẽ; công tác thanh, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất chưa thường xuyên. Tình trạng khai thác trái phép khoáng sản đã được chấn chỉnh nhưng chưa được đẩy lùi triệt để... Vấn đề vệ sinh môi trường liên quan đến xử lý rác thải ở một số địa phương chưa được thực hiện tốt.

(8) Những vướng mắc về cơ chế thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất đối với một số dự án chưa được tháo gỡ nên đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và việc huy động nguồn lực tham gia đầu tư phát triển.

## **2. Về văn hóa - xã hội**

(1) Một số trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia có nguy cơ không duy trì, giữ vững được kết quả đạt chuẩn sau 5 năm do các địa phương chưa đầu tư kịp thời để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất.

(2) Chất lượng các dịch vụ khám, chữa bệnh chưa thật sự đáp ứng đầy đủ nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của người dân. Việc triển khai tiêm vắc xin Covid-19 gặp nhiều khó khăn, lượng người đến tiêm vắc xin rải rác ảnh hưởng đến công tác bảo quản và lượng hao hụt của vắc xin.

(3) Phát triển du lịch trên địa bàn thị xã chưa thực sự tương xứng với tiềm năng và thế mạnh vốn có. Chưa thu hút được các dự án lớn để thúc đẩy du lịch phát triển.

(4) Việc sử dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice), ứng dụng chữ ký số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương tuy có chuyển biến nhưng hiệu quả chưa cao, nhất là các xã, phường còn hạn chế.

### **3. Về lĩnh vực nội chính và quốc phòng, an ninh**

(1) Người đứng đầu một số địa phương chưa làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; công tác quản lý nhà nước, theo dõi, nắm bắt tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh còn nhiều hạn chế, thiếu tính kịp thời, chính xác, nhất là đối với các vụ việc đông người, phức tạp; chất lượng tiếp công dân, xử lý đơn thư ở một số nơi còn thấp.

(2) Việc triển khai thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm toán còn chậm.

(3) Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng, ban ngành, địa phương còn hạn chế, chưa toàn diện.

### **4. Nguyên nhân**

#### **4.1. Nguyên nhân khách quan**

(1) Trong những tháng đầu năm 2022 tình hình dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực trong nền kinh tế. Sản xuất, lưu thông hàng hóa bị gián đoạn, cản trở hoạt động đi lại, giao thương, thu hút đầu tư.

(2) Giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nhiều ngành, lĩnh vực, đến hoạt động sản xuất, kinh doanh như hoạt động xây dựng, đầu tư công.

(3) Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến thất thường, khó lường, tác động ngày càng mạnh mẽ lên hoạt động sản xuất, kinh doanh, khai thác thủy sản...

(4) Cơ chế, chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều chồng chéo, bất cập; diễn biến đất đai qua các thời kỳ phức tạp, một số người dân chưa thực hiện tốt chính sách pháp luật, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan nhà nước.

(5) Nguồn lực của nhà nước phải đầu tư vào nhiều ngành, nhiều lĩnh vực nên việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất các trường học chưa đáp ứng yêu cầu. Ngân sách của địa phương không đủ để giải quyết nhu cầu phòng học, phòng chức năng. Nguồn lực huy động từ xã hội hóa chưa nhiều.

(6) Khối lượng công việc cần xử lý của các phòng, ban ngành, đơn vị, địa phương ngày càng nhiều trong khi biên chế chưa đáp ứng đủ.

#### **4.2. Nguyên nhân chủ quan**

Ngoài những yếu tố khách quan nêu trên thì những tồn tại chưa được khắc phục từ một số nguyên nhân chủ quan, như:

(1) Việc chấp hành pháp luật của một số người dân chưa tốt, còn có tình trạng lấn chiếm đất, vi phạm Luật Đất đai; gây khó khăn, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của các cấp.

(2) Công tác nắm bắt tình hình, tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, hiệu quả, thiếu quyết liệt. Chưa mạnh dạn trong công tác tham mưu.

(3) Sự phối hợp giữa các phòng, ngành và địa phương trong triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ.

**Tóm lại:** Năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, các ngành kinh tế từng bước được phục hồi và phát triển trở lại. Số hộ kinh doanh đăng ký thành lập mới tăng cao so với cùng kỳ năm trước (tăng 136 hộ); thu ngân sách Nhà nước tăng 24,87% so với cùng kỳ năm 2021; tổng giá trị sản xuất tăng 8,65% so với cùng kỳ năm 2021... Nhiều hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được tổ chức an toàn, tiết kiệm, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong cán bộ và Nhân dân. Công tác chăm lo cho đối tượng chính sách, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được chú trọng. Cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.

Bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội của thị xã cũng gặp không ít khó khăn, thách thức: Các hoạt động du lịch, dịch vụ, vui chơi giải trí, vận tải trên địa bàn đã từng bước phục hồi nhưng vẫn còn chậm; giá cả xăng dầu, nguyên vật liệu tăng cao ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh; tình hình hình thời tiết diễn biến phức tạp gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân; nuôi trồng thủy sản chưa phát triển tương xứng với tiềm năng; các doanh nghiệp sản xuất còn gặp rất nhiều khó khăn trong quá trình phục hồi sau dịch Covid-19; công tác thu hút đầu tư, hoạt động xúc tiến thương mại còn chậm... Tiến độ thi công các dự án, hoàn thiện hồ sơ để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, thu nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước còn chậm.

## **Phần thứ hai**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

#### **I. BỐI CẢNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023**

##### **1. Thời cơ, thuận lợi**

Tình hình chính trị của đất nước nói chung và của tỉnh nói riêng tiếp tục ổn định. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi được tỉnh và thị xã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sát sao.

Dịch COVID-19 cơ bản được kiểm soát; quy định về “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” đã được phát huy.

Hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước phát triển; môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút đầu tư từng bước được cải thiện, có mặt chuyển biến tích cực. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên. Sự nghiệp y tế tiếp tục được

quan tâm đầu tư phát triển. Thực hiện tốt các chính sách xã hội; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

## **2. Thách thức, hạn chế**

Kinh tế và thương mại toàn cầu dự báo tiếp tục phục hồi nhưng còn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Giá cả xăng dầu, nguyên vật liệu sản xuất; lạm phát có nguy cơ gia tăng.

Do nằm ở vị trí thuận lợi ở vùng duyên hải miền Trung, một số loại hình dịch vụ của thị xã Đức Phổ (du lịch, vận tải, kho bãi...) chịu sự cạnh tranh rất lớn từ các trung tâm dịch vụ của các địa phương khác ở trong vùng, như: Đà Nẵng, Quảng Nam và Bình Định. Điều này đòi hỏi thị xã cần có một phương hướng phát triển tạo ra nét riêng biệt, đặc biệt là trong lĩnh vực du lịch, thì mới có thể tạo động lực phát triển trong thời kỳ đến.

Nhu cầu phát triển của thị xã là rất lớn, kéo theo đó là nhu cầu về vốn đầu tư. Trong khi đó, việc huy động nguồn lực ngày càng trở nên khó khăn do ảnh hưởng chung của khủng hoảng kinh tế thế giới do đại dịch và sự cạnh tranh từ các khu vực kinh tế khác trong vùng cũng như quốc tế.

Phát triển kinh tế kèm theo nguy cơ ô nhiễm môi trường, vì vậy trong quá trình phát triển kinh tế phải cân nhắc tới các ảnh hưởng của môi trường, từ đó có các lựa chọn thích hợp và đưa ra các biện pháp bảo vệ môi trường.

## **II. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm hồi phục nền kinh tế theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh; từng bước tiến tới hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội đã được đề ra theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ XXI.

Tập trung chỉ đạo xây dựng, triển khai thực hiện 04 nhiệm vụ đột phá và trọng tâm<sup>31</sup>. Huy động, phân bổ hiệu quả nguồn lực xã hội, chú trọng cả nguồn lực tài chính, nguồn nhân lực và khoa học công nghệ, thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch cụ thể của từng ngành, lĩnh vực. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phát huy truyền thống anh hùng cách mạng và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân; khai thác có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh, huy động các nguồn lực để xây dựng thị xã Đức Phổ có kinh tế phát triển bền vững, kết cấu hạ tầng đồng bộ; văn hóa - xã hội phát triển toàn diện; giữ vững quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

---

<sup>31</sup> Gồm: (1) Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ đột phá xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị; (2) Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế biển; (3) Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; (4) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của thị xã.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (tính theo giá so sánh năm 2010) 12,5%, trong đó: nông - lâm - ngư 2,9%; công nghiệp - xây dựng 17%; thương mại - dịch vụ 10,1%.

- Cơ cấu ngành kinh tế: nông - lâm - ngư 12,2%, công nghiệp - xây dựng 49,3%, thương mại - dịch vụ 38,5%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn: 9.400 tỷ đồng.

- Thu ngân sách trên địa bàn: 253,400 tỷ đồng.

- Chi ngân sách địa phương: 707,728 tỷ đồng.

- Trồng rừng sau khai thác: 1.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng 42%.

- Sản lượng thủy sản 101.300 tấn (trong đó: khai thác 97.000 tấn, nuôi trồng 4.300 tấn).

- Phần đầu có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

- Tạo việc làm, giải quyết thêm việc làm trong năm 9.000 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo 54%.

- Tỷ lệ hộ nghèo 3,08%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,8%.

- Trường đạt chuẩn quốc gia: tăng thêm 01 trường.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn 5,5%.

- Tỷ lệ đạt chuẩn văn hóa: hộ gia đình 92%; thôn, tổ dân phố 92%; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp 92%.

- Tuyển quân đạt 100% chỉ tiêu được giao.

- Lực lượng dự bị động viên được giao nguồn huấn luyện đạt 95%.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2023**

#### **1. Về phát triển kinh tế**

##### ***1.1. Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị***

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Thị ủy Đức Phổ về tiếp tục xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và phát triển đô thị giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2035; Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 01/11/2021 của Thị ủy Đức Phổ về thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3 (khóa XX) về huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đẩy mạnh phát triển công nghiệp. Tập trung nguồn lực để thực hiện hoàn thiện kết cấu hạ tầng thị xã Đức Phổ, giai đoạn 2021-2025; phát triển hạ tầng giao thông theo hướng ưu tiên kết nối với mạng lưới giao thông tỉnh, vùng; thúc đẩy xây dựng các khu đô thị mới, hình thành phát triển hệ thống hạ tầng xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển của thị xã; tập trung hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai, thi công, hoàn thành

các dự án trọng điểm như: Đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021 - 2025 (đoạn qua địa bàn thị xã).

Phát triển hài hòa khu vực nội thị với ngoại thị của thị xã. Tiếp tục mở rộng không gian và phát triển các khu đô thị mới về hướng Đông theo mô hình đô thị biển, đô thị sinh thái. Thực hiện tốt công tác lập, thẩm định, phê duyệt và công khai các đề án quy hoạch xây dựng; tổ chức quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị, thiết chế đô thị theo quy định. Tổ chức rà soát tổng thể về sự phù hợp và tính khả thi của các quy hoạch đã được phê duyệt để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình phát triển thực tế. Thực hiện tốt công tác quy hoạch kế hoạch sử dụng đất đồng bộ với quy hoạch xây dựng phát triển đô thị.

Tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, tỉnh và các nguồn vốn khác để thực hiện các dự án theo kế hoạch và lộ trình đầu tư phù hợp với quy hoạch của thị xã. Tăng cường các giải pháp thu hút nguồn nhân lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, kết hợp với đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, thể dục, thể thao,...; Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng trong quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước, nhất là trong đầu tư xây dựng cơ bản.

### ***1.2. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch và kinh tế biển***

Tiếp tục kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư xây dựng hệ thống chợ, siêu thị, trung tâm mua sắm, chuỗi cửa hàng tiện lợi, đáp ứng nhu cầu phát triển đô thị. Hình thành các khu vui chơi giải trí ở vùng biển và khu đông dân cư, như: Phát triển du lịch nghỉ mát, tắm biển, vui chơi giải trí, thể thao khám phá, ẩm thực ở Sa Huỳnh, Châu Me, Hội An, Nam Phước; tham quan, tìm hiểu nền văn hóa cổ Sa Huỳnh, đặc trưng văn hóa ẩm thực của các địa phương.

Quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án liên quan đến phát triển dịch vụ trên địa bàn đã được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương. Chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; huy động tối đa các nguồn lực để thúc đẩy phát triển dịch vụ, khôi phục các hoạt động sản xuất - kinh doanh.

Thực hiện các chương trình xúc tiến thương mại nhằm tạo mối liên kết giữa doanh nghiệp kinh doanh thương mại, nhà sản xuất và người tiêu dùng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh quảng bá sản phẩm qua các sàn giao dịch điện tử để kết nối, quảng bá, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường. Tổ chức các phiên chợ nông sản, thực phẩm an toàn để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm nông sản an toàn, sản phẩm OCOP, sản phẩm công - nông nghiệp đến người tiêu dùng. Tạo điều kiện cho doanh nghiệp tổ chức hội chợ trên địa bàn và tham gia hội chợ trong, ngoài nước.

### ***1.3. Phát triển công nghiệp, ưu tiên công nghiệp chế biến***

Kêu gọi xã hội hóa để đầu tư, hoàn thiện hạ tầng các Cụm công nghiệp; hình thành dịch vụ hậu cần nghề cá tại khu vực thuận lợi, thu hút đầu tư sửa chữa tàu thuyền, phục vụ cho đánh bắt hải sản xa bờ. Phối hợp với các sở, ngành của tỉnh sớm thực hiện đầu tư vào Khu Công nghiệp Phổ Phong.

Phát triển ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, đồ uống; các sản phẩm truyền thống, đặc sản của địa phương, sản phẩm OCOP, như: bò khô, bò 01 nắng, thịt bò đóng hộp từ đàn bò thịt tại Đức Phổ; dầu phụng; Chuối Già Nam Mỹ; hủ tiếu; mắm nhum Sa Huỳnh, hải sản khô (cá, mực khô); nước mắm; gôm ở Phổ Khánh...đẩy mạnh việc xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại; nâng cao tính chuyên nghiệp trong kinh doanh; sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm.

Hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng nhãn hiệu sản phẩm, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, thực hiện đổi mới công nghệ, thay thế thiết bị tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường.

Phát triển ngành công nghiệp chế biến sử dụng các nguyên liệu từ sản phẩm nông, lâm, thủy sản, khoáng sản tại địa phương theo hướng áp dụng công nghệ, nâng cao giá trị sản phẩm qua chế biến để đáp ứng yêu cầu của thị trường; sản xuất các sản phẩm phục vụ xây dựng từ nguồn nguyên liệu đá tại địa phương; phát triển các sản phẩm chế biến từ gỗ tại các khu, cụm công nghiệp.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường; xây dựng lộ trình thực hiện giảm dần tiến đến hạn chế hoạt động của các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường; không cấp phép hoạt động cho các dự án đầu tư mới sử dụng công nghệ cũ, công nghệ lạc hậu, không đảm bảo tiêu chuẩn hoặc có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường.

#### ***1.4. Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu***

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Thị ủy Đức Phổ về phát triển nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 gắn với thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế của thị xã hiện nay. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023; chương trình mỗi xã, phường một sản phẩm (OCOP), phấn đấu trong năm 2023 xây dựng từ 3 đến 5 sản phẩm đạt chuẩn OCOP cấp tỉnh từ 03 sao trở lên.

Xây dựng và triển khai thực hiện các mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; hình thành sản phẩm nông nghiệp của địa phương có thương hiệu, giá trị cao; đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp hữu cơ. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

Thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh cây trồng, vật nuôi trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa



cháy rừng; triển khai quyết liệt phương án phòng, chống cháy rừng. Đẩy mạnh phát triển khai thác hải sản xa bờ gắn với bảo vệ chủ quyền biển đảo, không khai thác, đánh bắt tại các vùng biển không thuộc phạm vi chủ quyền. Hỗ trợ ngư dân cải hoán, đóng mới tàu thuyền có công suất lớn, tàu vỏ thép, tàu composite và trang bị các thiết bị theo quy định để đảm bảo hoạt động dài ngày trên biển. Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho ngư dân trong phát triển kinh tế biển. Tích cực phối hợp giải quyết vấn đề thiếu nước sạch ở các xã, phường ven biển. Triển khai thực thi tốt phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2023; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, sạt lở bờ sông, bờ biển, ngập mặn.

Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, đi vào chiều sâu; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí, đảm bảo giữ vững các tiêu chí nông thôn mới gắn với xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

### ***1.5. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; kiểm soát chặt chẽ tài chính - ngân sách Nhà nước***

Thực hiện tốt nhiệm vụ thu, chi ngân sách. Thực hiện nhiều giải pháp cụ thể để phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt dự toán được giao; thực hiện cơ chế, chính sách tài chính khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, bồi dưỡng nguồn thu. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc kê khai nộp thuế, kiên quyết xử lý và thu hồi nợ đọng thuế. Tăng cường cải cách thủ tục hành chính thuế; ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện công tác đấu giá quyền sử dụng đất do Nhà nước quản lý để tăng nguồn thu phục vụ đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ, tiết kiệm chi ngân sách, bảo đảm cho yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm về quản lý tài chính. Sử dụng có hiệu quả và đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham ô, lãng phí, đảm bảo chất lượng xây dựng công trình.

### ***1.6. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sức hấp dẫn về thu hút đầu tư***

Xây dựng chính quyền thân thiện, liêm chính đồng hành cùng nhà đầu tư, doanh nghiệp để xử lý các tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án, nhất là các thủ tục liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi để nhà đầu tư khảo sát, tìm kiếm cơ hội đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi nhất cho các tổ chức, công dân. Duy trì và tạo lập nhiều kênh thông tin giao tiếp giữa chính quyền và doanh nghiệp; tổ chức đối thoại công khai để giải quyết vướng mắc, tháo gỡ những khó khăn cho doanh nghiệp, tạo sự gần gũi, thân thiện giữa chính quyền và doanh nghiệp, nhất là chính quyền cấp xã.

### ***1.7. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu***

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 19/4/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tăng cường quản lý đất công ích và các loại đất nông nghiệp khác do UBND cấp xã quản lý, sử dụng trên địa bàn thị xã.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai, tạo nền tảng để phát triển bền vững; xây dựng hệ thống quản lý đất đai chặt chẽ, ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu, hạ tầng thông tin đất đai hiện đại; hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân; các dự án sử dụng đất hiệu quả, đúng mục đích, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất. Quản lý, khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững các nguồn tài nguyên.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, nhất là diện tích đất thừa, đất công ích sau khi thực hiện quy hoạch và các loại đất khác để sử dụng có hiệu quả, tránh lãng phí tài nguyên.

Chủ động thích ứng và nâng cao khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là đối với vấn đề nước biển dâng, hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở bờ biển, đảm bảo sự phát triển bền vững, bảo vệ cuộc sống của người dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và ý thức của Nhân dân về bảo vệ môi trường.

## **2. Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội**

### **2.1. Giáo dục và đào tạo**

Xây dựng mạng lưới trường, lớp phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định chức danh nghề nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, tích hợp các hoạt động giáo dục gắn với hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Quản lý tốt công tác xã hội hóa giáo dục, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động đảm bảo đáp ứng yêu cầu làm việc tại các cụm, khu công nghiệp trên địa bàn thị xã.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo, xây dựng trường học đạt chuẩn kiểm định chất lượng, đạt chuẩn quốc gia. Phấn đấu năm 2023 tăng thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng hoàn thành kế hoạch kiểm tra công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia đối với các cấp học. Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo; Tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Triển khai hệ thống quản trị cơ sở giáo dục, hoàn thiện cơ sở dữ liệu toàn ngành, kết nối liên thông với các cơ sở dữ liệu quốc gia, ứng dụng hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong giáo dục và đào tạo. Chú trọng việc kiểm tra, giám sát trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng trường, trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; Kiểm tra công tác tuyển sinh, việc lựa chọn sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, công tác kiểm định chất lượng, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, hoạt động dạy thêm, học thêm...

## **2.2. Phát triển sự nghiệp y tế**

Tiếp tục triển khai các giải pháp trọng tâm trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Phối hợp với ngành y tế đầu tư kết cấu hạ tầng, trang thiết bị hiện đại cho các cơ sở y tế; nâng cao y đức đội ngũ cán bộ y tế và phân đầu xây dựng Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm đạt tiêu chuẩn Bệnh viện hạng II.

Củng cố mạng lưới y tế cơ sở trên địa bàn thị xã. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trong y tế, khuyến khích các thành phần kinh tế tư nhân tham gia đầu tư xây dựng và phát triển các dịch vụ bảo vệ và chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

Chủ động kiểm soát và ứng phó với các dịch bệnh, tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, nguồn gốc thực phẩm. Tăng cường công tác truyền thông và thực hiện có hiệu quả chính sách dân số, gia đình, trẻ em và bảo hiểm y tế toàn dân. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế, kiểm soát, duy trì tỷ số giới tính khi sinh dưới 108 bé trai/100 bé gái.

## **2.3. Văn hoá, thông tin, thể dục, thể thao**

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chăm lo xây dựng đời sống văn hóa, nếp sống văn minh, trọng tâm là giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, bản sắc văn hóa địa phương. Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày Lễ, Tết, các nhiệm vụ chính trị của địa phương trong năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Phát triển hài hoà các lĩnh vực văn hoá, xã hội và thể dục, thể thao, qua đó không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Thực hiện tốt mục tiêu xây dựng con người Đức Phổ văn minh gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ để đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí và hưởng thụ văn hóa của người dân. Tiếp tục bảo tồn, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng trên địa bàn và phát huy bản sắc văn hóa của địa phương; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển và nâng cao hiệu quả sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao. Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền nhằm chuyển tải kịp thời các nhiệm vụ chính trị, các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến Nhân dân.

#### ***2.4. Thực hiện các chính sách xã hội, bảo đảm an sinh xã hội***

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; quan tâm, tạo điều kiện cho mọi người dân, nhất là nhóm yếu thế hòa nhập, tiếp cận các nguồn lực phát triển và hưởng thụ các dịch vụ cơ bản, các phúc lợi xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhằm huy động các nguồn lực từ cộng đồng, các cơ quan, doanh nghiệp, góp phần chăm sóc và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người có công. Đầu tư tu bổ, nâng cấp các nghĩa trang liệt sỹ; tiếp tục khảo sát, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ.

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định các chính sách của Nhà nước đối với người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng thuộc diện bảo trợ xã hội và người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Rà soát, xét hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho các hộ gia đình người có công và hộ nghèo.

Thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Triển khai đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, giảm nghèo bền vững. Tạo điều kiện cho người lao động được tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi của Ngân hàng chính sách xã hội, góp phần giải quyết việc làm.

### **3. Lĩnh vực nội chính, tổ chức Nhà nước và quốc phòng, an ninh**

#### ***3.1. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí***

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; thực hiện nghiêm Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 gắn với công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực thi chính sách, pháp luật trên địa bàn; chủ động tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm; thực hiện hiệu quả việc xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định có liên quan, nhất là pháp luật về đất đai. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, tiếp công dân gắn với chỉ đạo xử lý, giải quyết có hiệu quả, thực chất đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, hạn chế tình trạng đơn, thư khiếu kiện nhiều lần, vượt cấp. Tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết trên 85% đối các vụ việc mới phát sinh; chú trọng việc tổ chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo có hiệu lực pháp luật. Rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc nổi cộm, phức tạp, không để phát sinh “điểm nóng” trên địa bàn.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

### ***3.2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật***

Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; chú trọng công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, quản lý nuôi con nuôi và theo dõi bồi thường nhà nước; tăng cường công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã.

### ***3.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả***

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đủ phẩm chất, trình độ, năng lực, tận tụy với công việc, gắn bó với Nhân dân, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao gắn với thực hiện Đề án vị trí việc làm và tinh giản biên chế theo quy định; cương quyết xử lý những cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất và năng lực yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, mất tín nhiệm với Nhân dân; tiếp tục giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ trong chỉ đạo và thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính đồng bộ trên các lĩnh vực, trọng tâm là tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính. Xây dựng chính quyền điện tử, từng bước hiện đại hóa dịch vụ hành chính công; tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, bảo đảm công khai, minh bạch, giảm thời gian giải quyết, phục vụ tốt cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch hành chính, nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ, kiến thức về hội nhập, quản lý và phát triển đô thị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các phòng, ban, cơ quan, đơn vị của thị xã và đội ngũ cán bộ, công chức ở các xã, phường.

### ***3.4. Tăng cường quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế***

Đẩy mạnh công tác hội nhập quốc tế trên địa bàn thị xã. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại, quảng bá, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, khả năng hợp tác của thị xã.

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị - xã hội quan trọng. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho ngư dân về hành nghề kết

hợp bảo vệ chủ quyền biển, đảo, không xâm phạm vùng biển các nước để khai thác thủy sản. Triển khai thực hiện tốt, kịp thời công tác biên giới biển đảo, bảo hộ ngư dân và tàu thuyền. Triển khai các biện pháp đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông đẩy mạnh công tác phòng cháy, chữa cháy. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội và tăng cường bảo vệ môi trường.

Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, địa phương năm 2023; thực hiện công tác giao quân năm 2023, bảo đảm đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao.

UBND thị xã Đức Phổ kính báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- CT, các PCT UBND thị xã;
- Các đại biểu HĐND thị xã;
- Phòng Tài chính - KH thị xã;
- C, PC VP thị xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Đỗ Tâm Hiền**